

Hà Nội, ngày **18** tháng 6 năm 2018**THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**

**Về việc quản lý và sử dụng đối với đất có nguồn gốc
từ nông, lâm trường quốc doanh theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016
của Thủ tướng Chính phủ tại tỉnh Hà Giang**

Ngày 26/01/2018, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 146/KL-TTCP về việc quản lý và sử dụng đối với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ tại Hà Giang. Kết luận thanh tra đã được Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình chỉ đạo tại Văn bản số 4346/VPCP-V.I ngày 11/5/2018 của Văn phòng Chính phủ.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 01/7/2010 quy định về công khai kết luận thanh tra; Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 29/11/2011 của Chính phủ về hướng dẫn thực hiện Luật Thanh tra; Quy chế công khai Kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 1885/QĐ-TTCP ngày 31/7/2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

Tổng Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc quản lý và sử dụng đối với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh tại tỉnh Hà Giang theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

II. NỘI DUNG KẾT LUẬN QUA KẾT QUẢ THANH TRA**1). Những kết quả đạt được.**

- Sau khi được thành lập vào những năm 1961, các nông, lâm trường quốc doanh đã có những đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống cho đồng bào dân tộc, ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Có nông, lâm trường đã trở thành nòng cốt phát triển ngành hàng nông, lâm sản quan trọng; tạo điều kiện để hình thành và phát triển vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, tạo thuận lợi cho xây dựng cơ sở chế biến nông, lâm sản, góp phần thay đổi diện mạo khu vực vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc.

- Công tác quản lý và sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn tỉnh Hà Giang đã từng bước có chuyển biến và có đóng góp một phần vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 16/6/2003 của Bộ Chính trị; Nghị định số 170/2004/NĐ-CP; Nghị định số 200/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo chấn chỉnh công tác quản lý và sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn tỉnh Hà Giang, những thiếu sót, yếu kém trong quản lý và sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh từng bước đã được chấn chỉnh, đến nay đã dần đi vào nề nếp, cơ bản tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

- Công tác chỉ đạo điều hành đối với việc quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường được tăng cường, nhiều văn bản qui phạm pháp luật được UBND tỉnh ban hành đã phát huy được tác dụng; công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về đất nông, lâm trường đã được các cấp, các ngành quan tâm tổ chức thực hiện. Công tác qui hoạch, lập kế hoạch sử dụng đất nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh quan tâm thực hiện như: Quy hoạch sử dụng đất 2 giai đoạn (2001-2010 và 2011-2020) và kế hoạch sử dụng đất các giai đoạn đã được Chính phủ phê duyệt; Quy hoạch bảo vệ và phát triển 3 loại rừng các giai đoạn cũng đã được phê duyệt; nhiều diện tích đất đã được sắp xếp lại để bàn giao một phần đất về cho các địa phương.

- Tại các Công ty nông, lâm nghiệp bước đầu đã thực hiện rà soát, sắp xếp lại trên sổ sách và bản đồ, làm rõ thêm một bước về hiện trạng quản lý, sử dụng đất đai, tài sản trên đất để từ đó xác định diện tích cần giữ lại; diện tích phải chuyển sang thuê đất, diện tích bàn giao về cho địa phương quản lý để giao cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân.

2). Một số thiếu sót, hạn chế:

- Do nhiều nguyên nhân, trong một thời gian dài, đất đai do các nông, lâm trường quốc doanh quản lý, sử dụng tại tỉnh Hà Giang chủ yếu được giao trên bản đồ, không thực hiện đo đạc, cắm mốc, xác định ranh giới cụ thể trên thực địa nên việc giao, quản lý và sử dụng đất cũng không cụ thể. Căn cứ để quản lý, giao đất là các bản đồ có độ chính xác thấp, hồ sơ giấy tờ cũ, không được hiệu chỉnh; hồ sơ giao đất, cho thuê đất chủ yếu được lập và ban hành kèm theo các quyết định thành lập nông, lâm trường, do các nông, lâm trường tự quản lý, ít được giao nộp cho các cơ quan quản lý đất đai theo quy định.

- Phần lớn đất đai và rừng chưa được rà soát, đo đạc trên thực địa, chưa lập bản đồ địa chính, diện tích được cấp Giấy chứng nhận chủ yếu là đất phi nông nghiệp, chưa tạo được sự chuyển biến căn bản trong quản lý, sử dụng đất. Cùng với đó là hệ thống hồ sơ kỹ thuật và pháp lý liên quan đến việc giao quản lý và sử dụng đất còn thiếu và yếu, tạo kẽ hở cho việc vi phạm pháp luật và gây khó khăn, phức tạp đối với công tác quản lý, sử dụng đất đai.

- Diện tích đất quản lý, sử dụng giữa thực tế và hồ sơ sổ sách còn có nhiều khác biệt lớn, có nhiều diện tích chưa quản lý được. Phần diện tích mà các công ty bàn giao lại cho chính quyền địa phương quản lý để giao cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng chủ yếu chỉ được thực hiện trên sổ sách, chưa được đo đạc, xác định mốc giới và bàn giao trên thực địa, chưa có hồ sơ địa chính làm cơ sở pháp lý cho việc giao quản lý, sử dụng.

- Nhiều diện tích đất giao khoán theo chính sách trước đây do không được thiết lập hồ sơ hoặc có thiết lập nhưng không chặt chẽ nên việc truy nguồn gốc giữa đất giao khoán với cho thuê, cho mượn, lấn chiếm, chồng lấn, tranh chấp gặp nhiều khó khăn phức tạp. Tình trạng tranh chấp, vi phạm pháp luật về đất đai (bị lấn chiếm, cho thuê, cho mượn trái phép, chuyển nhượng trái phép, giao khoán không đúng đối tượng, để hoang hóa) còn phức tạp; việc sử dụng đất đai lãng phí, kém hiệu quả, bị bỏ hoang nhưng đến nay chưa được xử lý dứt điểm.

- Đối với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường nay giao cho các Ban quản lý rừng thuộc các huyện quản lý cũng chưa có hồ sơ kỹ thuật và pháp lý về đất đai, ranh giới giữa rừng sản xuất với rừng đặc dụng và rừng phòng hộ còn chưa rõ ràng tạo kẽ hở cho một số vi phạm trong quá trình rà soát, sắp xếp như chặt phá rừng, khai thác rừng không đúng pháp luật, kinh doanh, làm nhà ở vào đất rừng, làm giảm hiệu quả quản lý đất đai có nguồn gốc từ đất nông, lâm trường.

- Quản lý tài chính đối với đất nông, lâm trường còn nhiều bất cập, triển khai chậm, chưa làm hết quy định. Việc không xác định được rõ diện tích, không rõ loại đất để làm cơ sở cho việc tính toán khoản thu chưa được triển khai, làm thất thoát các khoản thu trong việc sử dụng đất được giao.

3). Kết luận.

a/. Công tác giao đất, cấp Giấy CNQSD đất:

- Đất đai do các nông, lâm trường quốc doanh quản lý, sử dụng tại tỉnh Hà Giang chủ yếu được giao trên bản đồ, không thực hiện đo đạc, cắm mốc, xác định ranh giới cụ thể trên thực địa. Vì vậy việc quản lý, sử dụng đất, giao đất cũng không cụ thể; căn cứ để quản lý, giao đất là các bản đồ có độ chính xác thấp, hồ sơ giấy tờ cũ, không được hiệu chỉnh. Hồ sơ giao đất, cho thuê đất chủ yếu được lập và ban hành kèm theo các quyết định thành lập nông, lâm trường; do các nông, lâm trường tự quản lý, ít được giao nộp cho các cơ quan quản lý đất đai theo quy định.

- Đối với đất do các Ban quản lý rừng phòng hộ đang quản lý, sử dụng đến thời điểm hiện tại cũng chưa được đo đạc, xác định mốc giới, diện tích cụ thể để bàn giao thực địa; chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền về giao đất, giao rừng và cũng chưa được cấp Giấy CNQSD đất đối với đất rừng được giao quản lý.

Trách nhiệm trực tiếp thuộc Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2003 - 2016.

- Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn tỉnh chưa được quan tâm, chú trọng; việc thực hiện đơn giản, không khoa học, không kiểm soát được biến động tăng, giảm diện tích nói chung; đất rừng phòng hộ và đất tại các công ty lâm nghiệp qua các giai đoạn cũng không quản lý được, hồ sơ quản lý đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường của các huyện và các Ban quản lý rừng phòng hộ không được lưu giữ tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trách nhiệm chung thuộc Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; trách nhiệm trực tiếp thuộc Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; trách nhiệm liên quan thuộc các Ban Quản lý rừng phòng hộ Yên Minh, Hoàng Su Phì, Bắc Mê, Vị Xuyên và các Công ty Lâm nghiệp Cầu Ham, Ngòi Sảo, Vĩnh Hảo qua các giai đoạn 2000 - 2016.

- Việc năm 1993 UBND huyện Bắc Quang cấp 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trái thẩm quyền với tổng diện tích 17,42 ha (Công ty lâm nghiệp Vĩnh Hảo 7,71 ha, Công ty Cổ phần chè Hùng An 9,71 ha) vi phạm Khoản 1, Điều 24; khoản 2, Điều 36 Luật Đất đai năm 1993 cho đến nay chưa được UBND tỉnh Hà Giang chỉ đạo việc thu hồi theo quy định.

- Đất đã giao cho 03 Công ty lâm nghiệp Cầu Ham, Ngòi Sảo, Vĩnh Hảo quản lý sử dụng đã được UBND tỉnh Hà Giang thu hồi điều chỉnh từ **14.213,10 ha** (năm 1999) giảm xuống còn **10.210,61 ha** (năm 2011) nhưng 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho các Công ty chưa được thu hồi để điều chỉnh diện tích và tên người sử dụng theo quy định.

Trách nhiệm chung thuộc Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; trách nhiệm trực tiếp thuộc Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Bắc Quang và Quang Bình; trách nhiệm liên đới thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bắc Quang, Công ty lâm nghiệp Cầu Ham, Ngòi Sảo, Vĩnh Hảo, Công ty Cổ phần chè Hùng An (giai đoạn 2005 – 2016).

b/. Đối với việc quản lý và sử dụng đất:

- Đối với **4.732,51 ha** đất UBND tỉnh đã thu hồi của 03 Công ty lâm nghiệp giao cho UBND huyện Bắc Quang và Quang Bình quản lý, nhưng đến nay chưa tiến hành giao đất cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng.

- Diện tích **2.780,98 ha** mà 03 Công ty đề nghị giao lại địa phương quản lý, sử dụng theo các phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt năm 2015 cho đến nay vẫn chưa được Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện phương án sử dụng theo Khoản 2, Điều 8, Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trách nhiệm chung thuộc Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; trách nhiệm trực tiếp thuộc Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Bắc Quang và Quang Bình; trách nhiệm liên đới thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bắc Quang và Quang Bình giai đoạn 2011 - 2016.

- Việc UBND huyện Yên Minh sử dụng **0,998 ha** đất vườn ươm đã giao Ban quản lý rừng phòng hộ Yên Minh quản lý để giao lại cho Trung tâm dạy nghề xây dựng của huyện Yên Minh nhưng không có quyết định thu hồi đất, giao đất của cấp có thẩm quyền là trái với Điều 32, Luật Đất đai năm 2003.

Trách nhiệm chung thuộc Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; trách nhiệm trực tiếp thuộc Chủ tịch UBND huyện Yên Minh; trách nhiệm liên đới thuộc phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Yên Minh, Ban quản lý rừng phòng hộ Yên Minh giai đoạn năm 2008.

c/. Về xử lý, giải quyết việc xâm canh đất:

- Công tác xử lý việc tranh chấp, lấn chiếm đối với diện tích 359,54 ha đất tại 04 Công ty cho đến nay mới chỉ có Công ty Cổ phần chè Hùng An là đã thực hiện 3,46 ha; huyện Quang Bình đang phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xử lý đối với diện tích 12,65 ha; còn 346,89 ha tại huyện Bắc Quang vẫn chưa được triển khai, thực hiện các thủ tục để giải quyết dứt điểm.

Trách nhiệm chung thuộc Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; trách nhiệm trực tiếp thuộc Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách, Chủ tịch UBND huyện Bắc Quang; trách nhiệm liên đới thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường và Thanh tra huyện huyện Bắc Quang, Giám đốc Công ty Lâm nghiệp Cầu Ham, Ngòi Sào, Vĩnh Hảo giai đoạn 2010 - 2016.

d/. Thực hiện thu và quản lý nguồn thu:

- Việc triển khai các quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với đất có nguồn gốc nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh Hà Giang còn chậm và chưa kịp thời; căn cứ diện tích tự kê khai của các đơn vị để xác định số tiền phải thu từ cho thuê đất đối với 04 Công ty là chưa phù hợp với thực tế sử dụng và các quyết định giao đất, cho thuê đất của UBND tỉnh.

- Chính sách miễn, giảm tiền thuê đất theo Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg ngày 08/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn có hiệu lực thi hành từ 01/12/2012 nhưng đến tháng 12/2015 các đơn vị sử dụng đất mới được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng hướng dẫn làm hồ sơ, thủ tục để được hưởng là chậm trễ, ảnh hưởng đến lợi ích của nhiều doanh nghiệp trên địa bàn.

Trách nhiệm thuộc Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực, Cục trưởng Cục thuế, Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Bắc Quang và Quang Bình; trách nhiệm liên đới thuộc Giám đốc Công ty Lâm nghiệp Cầu Ham, Ngòi Sào, Vĩnh Hảo qua các giai đoạn 2005 – 2016.

e/. Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra:

Công tác thanh tra, kiểm tra đối với việc quản lý sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường chưa được chú trọng; các cơ quan chức năng trong tỉnh chưa chủ động xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với lĩnh vực này. Từ năm 2000 - 2016 mới chỉ triển khai 04 cuộc tại 04 Công ty còn đối với đất rừng phòng hộ chưa tổ chức cuộc thanh tra nào. Việc phát hiện vi phạm qua thanh tra cũng chưa được quan tâm, xử lý kịp thời, kết quả xử lý sau thanh tra còn hạn chế.

Tránh nhiệm thuộc Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách, Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện: Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên, Yên Minh, Bắc Mê và Hoàng Su Phì. Trách nhiệm liên đới thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Vị Xuyên, Yên Minh, Bắc Mê và Hoàng Su Phì; Giám đốc các Công ty lâm nghiệp Cầu Ham, Ngòi Sáo, Vĩnh Hảo và Công ty Cổ phần chè Hùng An (giai đoạn 2004 - 2016).

4). Kiến nghị.

Tổng Thanh tra Chính phủ báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

4.1) Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn xây dựng kế hoạch, chỉ đạo địa phương về quản lý, kỹ thuật và chuyên môn nghiệp vụ để tổ chức khảo sát, đo đạc, xác định bản đồ chính xác về diện tích, vị trí, phân loại đất chính xác về đất đai do các Ban quản lý rừng và các Công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý, sử dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang nói riêng và trên phạm vi toàn quốc nói chung.

4.2) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang:

a/. Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo các Sở ban ngành có liên quan, UBND các huyện, Ban quản lý rừng phòng hộ các huyện và các Công ty nông, lâm trường trên địa bàn tỉnh và có biện pháp khắc phục những vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh đã nêu tại phần Kết luận thanh tra này.

b/. Chỉ đạo Sở, ban ngành có liên quan, các Công ty nông, lâm nghiệp, UBND các huyện có Ban quản lý rừng phòng hộ và các đơn vị, cá nhân có liên quan đẩy nhanh tiến độ đo đạc cụ thể đất đã giao 04 Công ty nông, lâm nghiệp và 04 Ban quản lý rừng phòng hộ để sớm bàn giao và ký hợp đồng thuê đất theo quy định.

c/. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Giang trình UBND tỉnh Hà Giang chỉ đạo việc thu hồi, hủy bỏ để cấp lại những Giấy CNQSD đất mà UBND huyện Bắc Quang đã cấp năm 1993 không đúng thẩm quyền cho các Công ty Lâm nghiệp Vĩnh Hảo và Công ty cổ phần chè Hùng An; thu hồi 03 Giấy CNQSD đất mà UBND tỉnh đã cấp năm 1999 cho Công ty Cầu Ham, Ngòi Sáo, Vĩnh Hảo để điều chỉnh lại tên người sử dụng đất, diện tích thực tế sử dụng theo quy định.

d/. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường lập và trình duyệt các thiết kế kỹ thuật - dự toán xác định, cắm mốc ranh giới, lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất, đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký cấp Giấy CNQSD đất. lập hồ sơ địa chính, tích hợp dữ liệu địa chính vào cơ sở dữ liệu địa chính của địa phương, xây dựng bộ dữ liệu địa chính đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường.

đ/. Thiết lập hệ thống bản đồ và hồ sơ kỹ thuật phản ánh chính xác, đầy đủ theo đúng hiện trạng; ranh giới các loại đất; ranh giới đất thuộc tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đang quản lý sử dụng để đánh giá, phân loại tạo quỹ đất có quy

mô, diện tích rõ ràng để phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với sản xuất hàng hóa nông nghiệp quy mô lớn; góp phần bảo đảm an toàn, trật tự xã hội và đảm bảo đời sống cho người đồng bào dân tộc thiểu số.

e/. Yêu cầu UBND huyện Bắc Quang và Quang Bình thực hiện ngay việc xây dựng phương án sử dụng đất đối với các diện tích mà UBND tỉnh đã thu hồi của 03 Công ty lâm nghiệp để giao lại cho nhân dân sản xuất, ổn định đời sống, không để đất hoang hóa.

f/. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra chặt chẽ việc tuân thủ pháp luật, xử lý kịp thời các vi phạm về quản lý sử dụng đất nói chung và đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường nói riêng.

4.3) Về xử lý trách nhiệm Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang:

- Nghiêm túc kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân về những hạn chế, yếu kém trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý và sử dụng đối với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn như đã nêu ở phần kết luận thanh tra.

- Chỉ đạo các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Thanh tra tỉnh, Cục thuế; UBND các huyện: Bắc Quang, Quang Bình, Yên Minh, Hoàng Su Phì, Bắc Mê, Vị Xuyên; các Ban quản lý rừng phòng hộ: Yên Minh, Hoàng Su Phì, Bắc Mê, Vị Xuyên; các Công ty: Cầu Ham, Ngòi Sảo, Vĩnh Hảo, Chè Hùng An nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý các tổ chức và cá nhân để xảy ra những vi phạm đã nêu ở phần kết luận thanh tra.

III. CHỈ ĐẠO VỀ XỬ LÝ SAU THANH TRA.

Xét kết luận thanh tra số 146/KL-TTTP ngày 26/01/2008 của Thanh tra Chính phủ, ngày 11/5/2018 Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 4346/VPCP-V.I ngày 11/5/2018 thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình như sau:

1. Đồng ý kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 146/KL-TTTP ngày 26 tháng 01 năm 2018. Thanh tra Chính phủ xem xét bổ sung trách nhiệm của Tổng Công ty giấy Việt Nam theo ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 1737/BNN-QLDN ngày 01 tháng 3 năm 2018.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 146/KL-TTTP ngày 26 tháng 01 năm 2018, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương trong công tác khảo sát, đo đạc, xác định bản đồ chính xác về diện tích, vị trí, phân loại đất chính xác đối với đất do các Ban Quản lý rừng và các Công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý, sử dụng.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang tổ chức thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 146/KL-TTTP ngày 26 tháng 01 năm 2018 và ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số

1791/BTNMT-TTr ngày 12 tháng 4 năm 2018) về việc quản lý, sử dụng đất của 04 Ban Quản lý rừng phòng hộ và 03 Công ty Lâm nghiệp (Cầu Ham, Ngòi Sảo, Vĩnh Hảo) thuộc Tổng Công ty Giấy Việt Nam và việc cổ phần hóa Công ty Chè Hùng An; báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ trước ngày 01 tháng 8 năm 2018.

Trên đây là Thông báo Kết luận thanh tra về việc quản lý và sử dụng đất với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh tại tỉnh Hà Giang theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ. 

Nơi nhận: 

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/cáo);
- Phó Tổng TTCP Nguyễn Văn Thanh;
- Vụ KHTCTH, Vụ GSTĐ&XLSTT, Cục I;
- Trung tâm thông tin (để đăng tải lên cổng TTĐT của cơ quan TTCP);
- Lưu: VT, Hồ sơ Đoàn thanh tra.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Nguyễn Văn Thanh